

Số: /KH-UBND

Chur Pong, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 1798/KH-UBND ngày 12/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2022 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Ủy ban nhân dân xã Chur Pong ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2022 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Xác định số hộ nghèo, số hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 để thực hiện các chính sách, giải pháp giảm nghèo và an sinh xã hội trên địa bàn huyện năm 2023; đồng thời làm cơ sở xây dựng dựng kế hoạch, giải pháp giảm nghèo, gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022-2025.

2. Yêu cầu:

Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn huyện phải thực hiện đúng quy trình từ thôn, làng, tổ dân phố. Việc rà soát đảm bảo dân chủ, công khai, khách quan dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và có sự tham gia của người dân, nhằm xác định đúng đối tượng. Kết quả rà soát phản ánh đúng thực trạng đời sống nhân dân, tuyệt đối không bỏ sót hộ nghèo, hộ cận nghèo, không chạy theo thành tích làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tiêu chí về hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình.

Tiêu chí và chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo, chuẩn hộ có mức sống trung bình thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ.

2. Đối tượng, phạm vi:

Hộ gia đình trên địa bàn xã; các ban ngành đoàn thể và cá nhân tham gia công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

3. Phương pháp:

- Phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo là phương pháp khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các

dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo bảo đảm phù hợp với chuẩn nghèo theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025;

- Phương pháp xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình là phương pháp xác định thu nhập của hộ gia đình trong vòng 12 tháng trước thời điểm rà soát, không tính khoản trợ cấp hoặc trợ giúp xã hội từ ngân sách nhà nước vào thu nhập của hộ gia đình.

- Rà soát viên trực tiếp đến hộ gia đình để thu thập thông tin.

4. Quy trình rà soát

Quy trình rà soát và biểu mẫu thực hiện theo Quyết định số 24/2021/QĐTTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 07/2021/TTBLĐTBXH ngày 18/7/2021; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và hướng dẫn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

5. Thời gian thực hiện

- Thời gian tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình được thực hiện từ ngày 15/9/2022 đến hết ngày 10/12/2022.

- Trước ngày 10/10/2022, Ban nhân thôn báo cáo sơ bộ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn thôn về Ủy ban nhân dân xã để tổng hợp.

- Trước ngày 05/11/2022, Ban nhân dân thôn báo cáo chính thức kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn (Báo cáo công tác điều tra hoàn chỉnh toàn bộ biểu mẫu và phiếu điều tra) về UBND xã (qua công chức Văn hóa Xã hội để tổng hợp).

- Thời gian xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình thực hiện từ ngày 15 hằng tháng.

6. Kiểm tra, giám sát công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

- Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo huyện có trách nhiệm kiểm tra, giám sát công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2022 của các địa phương đã được phân công phụ trách, đảm bảo tiến độ và chất lượng theo yêu cầu; Chịu trách nhiệm về kết quả rà soát của thôn được phân công; báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát về UBND (qua công chức Văn hóa - Xã hội trước ngày 15/11/2022 để tổng hợp).

- Ban chỉ đạo giảm nghèo xã có trách nhiệm tổ chức kiểm tra chéo kết quả rà soát hộ nghèo của các thôn, làng.

7. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 và cập nhật cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn do ngân sách địa phương bố trí theo quy định về chế độ tài chính hiện hành và nguồn kinh phí thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2022 do trung ương hỗ trợ (nếu có).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã Chư Pong.

a) Thành lập Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã Chư Pong (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) như sau:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm Trưởng Ban Chỉ đạo;
- Phó Chủ tịch UBND xã làm Phó trưởng ban;
- Đại diện lãnh đạo các ban ngành sau làm thành viên Ban Chỉ đạo:

+ Công chức Văn phòng UBND xã, Công chức Tài Chính – Kế toán, Công chức Địa chính xây dựng, công chức địa chính nông nghiệp, Công chức Tư pháp, Cán bộ Tư pháp, Công chức Văn hóa – Xã hội 1,

+ Mời đại diện lãnh đạo UBMTTQVN xã, Hội Nông dân xã, Hội Cựu Chiến binh xã, Hội Liên hiệp Phụ nữ xã, Đoàn TNCS HCM xã,

b) Ban chỉ đạo soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã Chư Pong có trách nhiệm:

- Chỉ đạo, đôn đốc các địa phương tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn toàn xã đảm bảo chất lượng, đúng quy trình và thời gian quy định;

- Chỉ đạo các thành viên Ban chỉ đạo kiểm tra, giám sát công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình ở các thôn làng, thẩm định kết quả rà soát của địa phương được phân công và thực hiện công tác báo cáo theo quy định;

- Kiểm tra và phúc tra kết quả tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của cấp xã trong thường hợp thấy kết quả rà soát chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo;

- Tổng hợp trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2022 trên địa bàn huyện

2. Trách nhiệm của công chức VHXXH:

- Tham mưu UBND huyện thành lập Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022.

- Nhận phiếu điều tra, phát phiếu điều tra cho điều tra viên tại thôn làng.

- Kiểm tra, đôn đốc các thôn làng thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình; tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho các lực lượng tham gia rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình theo quy định; hướng dẫn các địa phương thực hiện hệ thống các biểu mẫu báo cáo và tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022;

- Kịp thời tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã và Trưởng Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã Chư Pong xem xét, xử lý những vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2022 trên địa bàn xã;

- Phối hợp cùng với công chức VHXH1 tuyên truyền trên hệ thống loa đài truyền thanh để người dân biết và hiểu về chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 theo quy định mới của Chính phủ; ý nghĩa, mục đích, yêu cầu của cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2022.

3. Trách nhiệm của công chức VHXH1

Chủ trì, phối hợp với các ban ngành liên quan, tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 theo quy định của Chính phủ; ý nghĩa, mục đích, yêu cầu của rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2022.

4. Các thành viên Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã

Thực hiện các nhiệm vụ đã được phân công; kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh theo đúng trách nhiệm, quyền hạn; thường xuyên báo cáo tình hình về kết quả rà soát và những vấn đề phát sinh, những khó khăn, vướng mắc cho công chức VHXH2 để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã, Trưởng Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã xin ý kiến chỉ đạo.

Ban chỉ đạo giảm nghèo xã phân công thành viên ban chỉ đạo phụ trách thôn làng như sau:

| STT | Thôn, làng | Thành viên BCD |
|-----|-------------------------------------|---|
| 1 | Phạm Ngọc Hưng | Phụ trách chỉ đạo chung |
| 2 | Huỳnh Ngọc Chương | Chịu trách nhiệm triển khai, theo dõi thực hiện |
| 3 | Hồ Thị Bình | Chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo |
| 4 | Võ Thị Hiền Hòa | Phụ trách thư ký ban, tổng hợp kết quả điều tra |
| 5 | Kpã H' Chép Rơ Mah Hlai | Làng Grai Mek |
| 6 | Cao Thị Hồng Xuân Võ Thị Mỹ Hằng | Thôn Đoàn kết |
| 7 | Hồ Thị Bình Trần Thị Hà | Thôn Hố Lang |
| 8 | Siu Liệu Dương Thế Khôi | Thôn Thái hà |
| 9 | Kpã H' Phéch Siu Phương | Thôn Kênh Siêu |
| 10 | Dương Thế Khôi Dương Đình Nghệ | Làng Hố Lâm |
| 11 | Trịnh Tiến Thuật Rơ Mah Sái | Làng Ia Bâu |

5. Thôn trưởng các thôn làng:

Thôn trưởng các thôn làng là điều tra viên trực tiếp triển khai thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn với nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Phổ biến, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình tại các cuộc họp; khuyến khích các hộ gia đình chủ động đăng ký tham gia;

- Phối hợp cùng các thành viên BCD được phân công phụ trách tại thôn làng tổng hợp, phân loại và lập danh sách chi tiết các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn sau khi có kết quả rà soát sơ bộ, chính thức. Báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp và có ý kiến thẩm định.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện:

Phối hợp tham gia cuộc rà soát, tổ chức giám sát và nâng cao vai trò, trách nhiệm của hội viên và tổ chức hội, đoàn thể các cấp trong việc rà soát đối tượng, bình xét hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2022 trên địa bàn xã. Đề nghị ban ngành đoàn thể các thành viên trong ban chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện, phòng LĐTBXH (để b/c);
- T/T Đảng ủy (để b/c);
- UBMTTQVN xã;
- Ban chỉ đạo các CT MTQG xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã (b/c);
- Các hội, đoàn thể xã;
- Các thành viên BCD;
- Thôn trưởng các thôn làng;
- Lưu: VP, VHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Hưng